

Số: 50/2025/QĐST-HNGĐ

Tân Bình, ngày 22 tháng 01 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 955/2024/HNGĐ-ST ngày 18 tháng 12 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Ông Nguyễn Bá Q, sinh năm 1989.

Địa chỉ: M chung cư C, số A T, phường A, quận T, TP Hồ Chí Minh

Bà Ngô Thị Thu H, sinh năm 1994.

Hộ khẩu thường trú: Ấp Châu Thành, An Ninh, Châu Thành, Sóc Trăng

Địa chỉ: M612 chung cư Carillon, số 1 Trần Văn Danh, phường 13, quận Tân Bình, TP Hồ Chí Minh

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thẩm quyền: Ông Nguyễn Bá Q và bà Ngô Thị Thu H cùng có đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn. Đây là yêu cầu về hôn nhân gia đình theo quy định tại khoản 2 Điều 29 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Ông Q và bà H đang cư trú tại quận T, Thành phố Hồ Chí Minh nên Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 35, điểm h khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Căn cứ vào Giấy chứng nhận kết hôn số 186/2022 ngày 12/12/2022 do Ủy ban nhân dân Phường A, quận T, thành phố Hồ Chí Minh cấp thì ông Q và bà H là vợ chồng hợp pháp, nay cả hai xin được công nhận thuận tình ly hôn là phù hợp với quy định của Luật Hôn nhân và Gia đình.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Căn cứ vào lời trình bày của ông Q và bà H thì trong quá trình chung sống hai bên phát sinh mâu thuẫn do bất đồng về quan điểm sống, hai bên không tìm được tiếng nói chung dẫn đến vợ chồng chung sống không hạnh phúc. Mặc dù hai bên đã cố gắng hòa giải nhưng các mâu thuẫn không hòa giải được, cả hai đã sống ly

thân hơn 4 tháng nay, không còn quan tâm đến nhau. Nay nhận thấy vợ chồng không thể hàn gắn và không thể tiếp tục cuộc sống chung nên cả hai cùng yêu cầu được thuận tình ly hôn. Xét thấy sự thỏa thuận của hai bên là hoàn toàn tự nguyện và không trái luật nên được công nhận.

[4] Về con chung: Không có.

[5] Về tài sản chung: Không có.

[6] Về nợ chung: không có.

[7] Về lệ phí việc dân sự sơ thẩm là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng ông Nguyễn Bá Q và bà Ngô Thị Thu H chịu, được căn trừ toàn bộ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đ (Ba trăm nghìn) đồng ông Q và bà H đã nộp theo biên lai số 0002965 ngày 04/12/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Bá Q và bà Ngô Thị Thu H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Không có

- Về tài sản chung : Không có

- Về nợ chung : Không có

2. Về lệ phí sơ thẩm: Ông Nguyễn Bá Q và bà Ngô Thị Thu H chịu lệ phí sơ thẩm là 300.000 đồng, được căn trừ toàn bộ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đ (Ba trăm nghìn) đồng ông Q và bà H đã nộp theo biên lai số 0002965 ngày 04/12/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện Kiểm sát nhân dân Q.Tân Bình;
- Chi cục THADS Q.Tân Bình;
- UBND Phường A, quận T, thành phố H
(Để ghi vào sổ hộ tịch đối với Giấy CNKH số 186/2022 ngày 12/12/2022)
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hồng Vân